SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HÀ TĨNH
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
BÀI THI MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút (không tính thời gian phát đề)

Họ và tên: …….. Số báo danh: …… **Mã đề 0606**

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong những năm 1965-1968, nhân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?
A. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
B. Kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ.
C. Chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.
D. Đấu tranh chống chính quyền Mỹ - Diệm.

Câu 2. Một trong những mục tiêu, hành động mang tính toàn cầu đến năm 2030 của Liên hợp quốc là
A. cuộc sống khỏe mạnh.
B. nhất thể hóa chính trị.
C. chống nạn thất nghiệp.
D. quyền tự do chính trị.

Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta và xu thế đa cực sau Chiến tranh lạnh?
A. Đảm bảo sự cân bằng về lợi ích cho tất cả các quốc gia trên thế giới.
B. Thể hiện vị thế, vai trò của các cường quốc trong các vấn đề quốc tế.
C. Dựa trên sự thỏa thuận giữa các cường quốc có cùng chế độ chính trị.
D. Có sự đối đầu trực tiếp về quân sự giữa hai hệ thống xã hội đối lập.

Câu 4. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975-1985 và 1986-1995 đều thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?
A. Đấu tranh chống chính sách bao vây, cấm vận từ bên ngoài.
B. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
D. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước.

Câu 5. Trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đạt được thành tựu nào sau đây về chính trị?
A. Xây dựng được học thuyết mới về chủ nghĩa xã hội.
B. Hoàn thiện các thể chế đa phương, thúc đẩy hội nhập toàn cầu.
C. Hoàn chỉnh hệ thống lí luận về đường lối đổi mới.
D. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vững mạnh.

Câu 6. Cuộc kháng chiến chống quân Thanh thắng lợi 1789 gắn liền với vai trò lãnh đạo của
A. Lý Thường Kiệt. **B.** Ngô Quyền. **C.** Quang Trung. **D.** Hai Bà Trưng.

Câu 7. Sau Chiến tranh lạnh, quốc gia nào sau đây gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?
A. Mi-an-ma. **B.** Thái Lan. **C.** Xin-ga-po. **D.** In-đô-nê-xi-a.

Câu 8. Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới từ năm 1986 đến nay là
A. củng cố quan hệ với các đối tác truyền thống.
B. chính thức tham gia Phong trào Không liên kết.
C. thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
D. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

Câu 9. Ở Việt Nam, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954 đã
A. làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới.
B. giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, nô dịch của chủ nghĩa đế quốc.
C. góp phần vào thắng lợi của phe Đồng minh chống phát xít.
D. góp phần làm sụp đổ chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.

Câu 10. Từ năm 1986, quốc gia xã hội chủ nghĩa nào sau đây tiến hành đổi mới toàn diện đất nước?
A. Anh. **B.** Pháp. **C.** Lào. **D.** Đức.

Câu 11. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8-1945 đã
A. tổ chức Đại hội Quốc dân ở Tân Trào.
B. thông qua danh sách chính phủ lâm thời.
C. thông qua kế hoạch Tổng khởi nghĩa.
D. quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh.

Câu 12. Trong giai đoạn 1999-2015, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có hoạt động nào sau đây?
A. Thành lập tổ chức MAPHILINDO.
B. Thông qua Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.

C. Ra Tuyên bố về khu vực hòa bình, tự do và trung lập.
D. Thông qua Tầm nhìn ASEAN 2020.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc 1945-1975 ở Việt Nam?
A. Tập hợp, phát huy sức mạnh của toàn dân trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
B. Hoàn thành nhiệm vụ giải trừ chủ nghĩa thực dân trên phạm vi thế giới.
C. Góp phần vào cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, dân chủ, tiến bộ trên thế giới.
D. Được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa ngay từ đầu cuộc chiến.

Câu 14. Một trong những thành tựu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996-2006 là
A. hoàn thành quá trình hội nhập kinh tế.
B. xóa bỏ được hộ thu nhập trung bình.
C. quy mô nền kinh tế được mở rộng.
D. chỉ số chăm sóc sức khỏe dẫn đầu thế giới.

Câu 15. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn 1418-1427?
A. Đập tan âm mưu thủ tiêu nền văn hóa Đại Việt của kẻ thù.
B. Chấm dứt tình trạng chia cắt đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc.
C. Mở ra thời kì phát triển độc lập, tự chủ lâu dài của Đại Việt.
D. Chấm dứt ách đô hộ của nhà Minh, giành độc lập dân tộc.

Câu 16. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng triển vọng của Cộng đồng ASEAN sau năm 2015?
A. Sự phát triển đồng đều về kinh tế của các nước thành viên.
B. ASEAN tiếp tục phát triển với mức độ liên kết, hợp tác sâu rộng.
C. Vị thế của ASEAN ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế.
D. ASEAN có quan hệ rộng mở với các đối tác bên ngoài.

Câu 17. Nhận xét nào sau đây đúng về quan hệ quốc tế trong những năm đầu của thế kỷ XXI?
A. Có nhiều biến động nhưng nền hòa bình vẫn được giữ vững tuyệt đối.
B. Các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh vừa hợp tác.
C. Mâu thuẫn lợi ích được hóa giải khi nhiều nước gia nhập các tổ chức quốc tế.
D. Xung đột tôn giáo và sắc tộc không còn tồn tại trong các liên minh kinh tế.

Câu 18. Trong những năm 1951-1953, thắng lợi nào sau đây giúp quân dân Việt Nam tiếp tục giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ?
A. Trận "Điện Biên Phủ trên không".
B. Chiến dịch Biên giới thu - đông.
C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
D. Chiến dịch Thượng Lào.

Câu 19. Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2000 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?
A. Coi ngoại lực là nhân tố quyết định, đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện.
B. Xác định đổi mới tư duy là nhân tố mở đường cho sự phát triển đất nước.
C. Quán triệt tư tưởng "lấy dân làm gốc", đề cao chủ nghĩa cá nhân trong đời sống xã hội.
D. Lấy đổi mới chính trị làm nền tảng để đổi mới kinh tế, văn hóa - xã hội.

Câu 20. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua tháng 1-1924 có ý nghĩa nào sau đây?
A. Làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
B. Đánh dấu sự ra đời của các nước Cộng hòa Xô viết.
C. Làm cho chủ nghĩa xã hội được mở rộng sang châu Á.
D. Hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên Xô.

Câu 21. Trong giai đoạn 1954-1975, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nào sau đây?
A. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
B. Tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.
C. Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.
D. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Khai thác tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

"Hồ Chí Minh là nhà yêu nước Việt Nam đầu tiên đã trở thành người cộng sản chân chính; là người cộng sản một nước thuộc địa trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản chính quốc - Đảng Cộng sản Pháp, một cán bộ quan trọng của Quốc tế Cộng sản, vừa đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng của dân

tộc mình, vừa đấu tranh cho phong trào cách mạng vô sản và giải phóng dân tộc trên thế giới. Người đã có công đầu trong truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, gieo hạt giống cộng sản và trực tiếp chuẩn bị những nhân tố chính trị và tổ chức bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam".

(Đại tướng Võ Nguyên Giáp (Chủ biên), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.78)

Câu 22. Theo đoạn tư liệu, Hồ Chí Minh đã tham gia sáng lập tổ chức nào sau đây?

A. Hội Chấn Hoa Hưng Á. **B.** Đảng Cộng sản Pháp. **C.** Quốc tế Cộng sản. **D.** Đông Á Đồng minh Hội.

Câu 23. Nội dung nào sau đây không phải là vai trò của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX?

A. Có công đầu trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

B. Tạo được mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

C. Lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản và giải phóng dân tộc trên thế giới.

D. Chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 24. Trong quá trình "trực tiếp chuẩn bị những nhân tố chính trị và tổ chức bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam", Hồ Chí Minh đã có sáng tạo nào sau đây?

A. Hoàn chỉnh được hệ thống lí luận giải phóng dân tộc trước khi thành lập đảng.

B. Thành lập tổ chức tiền thân cho sự ra đời của một chính đảng vô sản.

C. Khẳng định vai trò lãnh đạo của đảng vô sản trong sự nghiệp cách mạng.

D. Xác định công - nông là lực lượng nòng cốt tham gia chính đảng vô sản.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho bảng thông tin tư liệu sau:

Giai đoạn	1986-1995	1996-2006	2006-nay
Nội dung	Đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước; đổi mới cơ cấu kinh tế, xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; điều chỉnh cơ cấu đầu tư; mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại.	Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; coi trọng công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn; gắn việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa với từng bước phát triển kinh tế tri thức; xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.	Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; chuyển từ hội nhập kinh tế quốc tế sang chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.

a) Bảng tư liệu phản ánh nội dung đường lối đổi mới kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

b) Quá trình đổi mới đất nước cho thấy Việt Nam đã từng bước thay đổi mục tiêu, phương thức thực hiện, cơ chế quản lí, chính sách phát triển cho phù hợp với sự thay đổi của tình hình.

c) Chiến lược trong đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam là gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, mở rộng kinh tế đối ngoại.

d) Chủ trương chung của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2006 là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau:

"Trong thời kỳ 1945-1955, quan hệ chính trị quốc tế đã trải qua nhiều biến động quan trọng, do ảnh hưởng của việc kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai và sự khởi đầu của Chiến tranh lạnh, đã hình thành các cấu trúc và xu hướng chính trị hiện đại. Cùng với sự đối đầu hai cực Đông - Tây là sự ra đời của các quốc gia mới và phong trào giải phóng dân tộc ở các quốc gia diễn ra mạnh mẽ; và thời kỳ này cũng đánh dấu sự ra đời của các tổ chức quốc tế, như: Tổ chức Liên hợp quốc, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới (WB), và GATT (sau này là WTO) được thành lập để thúc đẩy hợp tác kinh tế toàn cầu và phục hồi nền kinh tế sau chiến tranh".

(TS. Phùng Chí Kiên, *Hai cực hay đa cực - Quan hệ chính trị quốc tế 1945-1955 và tác động tới cách mạng Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024, tr.239)

a) Sự tồn tại song song giữa cấu trúc đối đầu hai cực Đông - Tây cùng khuynh hướng hội nhập kinh tế phản ánh bản chất đan xen giữa xung đột và dung hợp trong quan hệ quốc tế sau năm 1945.

b) Trong bối cảnh định hình trật tự hai cực đã kiến tạo những tiền đề khách quan để Việt Nam tranh thủ sự hậu thuẫn của các nước cùng ý thức hệ cho cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc.

c) "Sự ra đời của các tổ chức quốc tế, như: Tổ chức Liên hợp quốc, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới (WB), và GATT (sau này là WTO)" là biểu hiện của xu thế liên kết khu vực.

d) Một trong những "biến động quan trọng" của thế giới được nhắc đến trong đoạn tư liệu là sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau:

"Thành công của hoạt động đối ngoại là kết quả của sự kết hợp giữa ba lực lượng ngoại giao của Đảng, của Nhà nước và của nhân dân. Ngoại giao nhân dân đã phát huy thành quả trong suốt hai cuộc kháng chiến cứu nước. Ngoài các nhà ngoại giao chuyên nghiệp, sự tham gia của các đoàn thể, các hội hữu nghị và nhiều cá nhân đã góp phần làm cho nhân dân thế giới hiểu về Việt Nam và ủng hộ Việt Nam, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của các đoàn thể, cá nhân và nhân dân các nước. Nhờ vậy, hầu như trong lịch sử thế giới, chưa có một cuộc đấu tranh nào thu hút được sự đồng tình của nhân dân thế giới sâu rộng, mạnh mẽ, bền lâu và có hiệu quả như trường hợp Việt Nam".

(GS. Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940-2010*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.346-347)

a) Sự kết hợp giữa ba lực lượng ngoại giao phản ánh xu hướng tập trung hóa quyền lực, loại bỏ tính linh hoạt giữa các chủ thể tham gia, góp phần xây dựng một Việt Nam hòa bình, hợp tác và phát triển.

b) Ngoại giao nhân dân đóng vai trò quan trọng trong việc tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của thế giới đối với hai cuộc kháng chiến cứu nước ở Việt Nam (1945-1975).

c) Sự kết hợp giữa ba lực lượng ngoại giao thể hiện đường lối đối ngoại toàn diện của Việt Nam, trong đó ngoại giao Nhà nước đóng vai trò chủ đạo trong việc định hướng chiến lược phát triển đất nước.

d) Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay, công tác đối ngoại của Đảng được thực hiện nhằm phục vụ mục tiêu cao nhất của cách mạng là tìm kiếm sự giúp đỡ đối với công cuộc giải phóng dân tộc.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau:

"Mùa xuân năm ngoái, nhân dân và quân đội ta đã giành được thắng lợi vĩ đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước bằng cuộc tổng tiến công và nổi dậy long trời lở đất, quét sạch chế độ thực dân mới của đế quốc Mỹ, giải phóng toàn bộ miền Nam Tổ quốc chúng ta. Thắng lợi đó kết thúc vẻ vang cuộc chiến tranh cứu nước và giữ nước kéo dài 30 năm kể từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị 117 năm của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, bảo vệ những thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa trên miền Bắc, mở ra kỷ nguyên phát triển rực rỡ của một nước Việt Nam hoàn toàn độc lập, tự do, thống nhất và xã hội chủ nghĩa".

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 37, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2004, tr.137)

a) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc và các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam.

b) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vừa hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, vừa tạo tiền đề cho cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

c) "Cuộc chiến tranh cứu nước và giữ nước kéo dài 30 năm" đã hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước về mọi mặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

d) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kết thúc thắng lợi bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân "long trời lở đất" của quân dân Việt Nam.

----------HẾT----------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	A	B	A	D	C	A	A	B	C	C	B
Câu	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**
Đáp án	C	C	B	A	B	D	B	D	B	B	C	B

PHẦN II

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Đ	S	Đ	S
Câu 2	Đ	Đ	S	Đ
Câu 3	S	Đ	S	S
Câu 4	S	Đ	S	S

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I.

Câu 1. Chọn C

Trong những năm 1965-1968, Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất. Vì vậy, nhân dân miền Bắc vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mĩ.

C. Chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.

Câu 2. Chọn A

Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc đến năm 2030 có nội dung bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh, nâng cao phúc lợi cho mọi người.

A. cuộc sống khỏe mạnh.

Các phương án B, C, D không phải mục tiêu hành động mang tính toàn cầu đặc trưng của Liên hợp quốc đến năm 2030.

Câu 3. Chọn B

Trật tự hai cực I-an-ta và xu thế đa cực sau Chiến tranh lạnh đều phản ánh vai trò nổi bật của các nước lớn, các cường quốc trong việc chi phối, giải quyết các vấn đề quốc tế.

B. Thể hiện vị thế, vai trò của các cường quốc trong các vấn đề quốc tế.

A sai vì không bảo đảm cân bằng lợi ích cho tất cả quốc gia.
C sai vì xu thế đa cực không dựa trên sự thỏa thuận của các cường quốc cùng chế độ chính trị.
D sai vì sau Chiến tranh lạnh không còn sự đối đầu trực tiếp giữa hai hệ thống xã hội đối lập như thời hai cực.

Câu 4. Chọn A

Giai đoạn 1975-1985, Việt Nam bị các thế lực bên ngoài bao vây, cấm vận, cô lập. Giai đoạn 1986-1995, đối ngoại Việt Nam tiếp tục đấu tranh phá thế bao vây, cấm vận, tiến tới bình thường hóa quan hệ với nhiều nước.

A. Đấu tranh chống chính sách bao vây, cấm vận từ bên ngoài.

B, C, D gắn với giai đoạn trước năm 1975, không đúng với cả hai giai đoạn nêu trong câu hỏi.

Câu 5. Chọn D

Về chính trị, trong công cuộc Đổi mới, Việt Nam từng bước xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

D. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vững mạnh.

A sai vì Việt Nam không xây dựng "học thuyết mới" thay thế chủ nghĩa xã hội.
B nghiêng về đối ngoại, hội nhập.
C là thành tựu về lí luận, chưa sát nhất với yêu cầu "về chính trị".

Câu 6. Chọn C

Cuộc kháng chiến chống quân Thanh năm 1789 gắn liền với phong trào Tây Sơn và vai trò lãnh đạo của Quang Trung - Nguyễn Huệ.

C. Quang Trung.

Câu 7. Chọn A

Sau Chiến tranh lạnh, ASEAN mở rộng thành viên. Mi-an-ma gia nhập ASEAN năm 1997.

A. Mi-an-ma.

Thái Lan, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a là các nước tham gia ASEAN từ trước Chiến tranh lạnh kết thúc.

Câu 8. Chọn A

Trong thời kì Đổi mới, Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, đồng thời củng cố quan hệ với các đối tác truyền thống.

A. củng cố quan hệ với các đối tác truyền thống.

B sai vì Việt Nam tham gia Phong trào Không liên kết từ trước thời kì Đổi mới.
C không phản ánh đúng trọng tâm đối ngoại từ năm 1986 đến nay.
D thuộc bối cảnh kháng chiến trước đây.

Câu 9. Chọn B

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc.

B. giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, nô dịch của chủ nghĩa đế quốc.

A nói quá rộng vì hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ chưa tan rã hoàn toàn ngay sau thắng lợi này.
C thuộc giai đoạn Chiến tranh thế giới thứ hai.
D không đúng vì đây là thất bại của chủ nghĩa thực dân cũ, không phải chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 10. Chọn C

Từ năm 1986, Lào tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, còn gọi là công cuộc đổi mới ở Lào.

C. Lào.

Anh, Pháp, Đức không phải quốc gia xã hội chủ nghĩa tiến hành đổi mới toàn diện từ năm 1986.

Câu 11. Chọn C

Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8-1945 quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

C. thông qua kế hoạch Tổng khởi nghĩa.

A, B gắn với Đại hội Quốc dân Tân Trào.
D là sự kiện thành lập Mặt trận Việt Minh năm 1941.

Câu 12. Chọn B

Trong giai đoạn 1999-2015, ASEAN đẩy mạnh xây dựng Cộng đồng ASEAN và thông qua Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.

B. Thông qua Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.

A thuộc năm 1963.
C thuộc năm 1971.
D Tầm nhìn ASEAN 2020 được thông qua năm 1997, không thuộc giai đoạn 1999-2015.

Câu 13. Chọn C

Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc 1945-1975 ở Việt Nam không chỉ có ý nghĩa dân tộc mà còn góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân loại vì hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội.

C. Góp phần vào cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, dân chủ, tiến bộ trên thế giới.

A sai vì Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không phải hình thức tập hợp lực lượng xuyên suốt cả giai đoạn 1945-1975.
B nói quá rộng.
D sai vì không phải ngay từ đầu cuộc chiến Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 14. Chọn C

Giai đoạn 1996-2006, Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kinh tế tăng trưởng, quy mô nền kinh tế được mở rộng.

C. quy mô nền kinh tế được mở rộng.

A sai vì Việt Nam chưa hoàn thành quá trình hội nhập kinh tế.
B diễn đạt không đúng.
D sai vì Việt Nam không có chỉ số chăm sóc sức khỏe dẫn đầu thế giới.

Câu 15. Chọn B

Khởi nghĩa Lam Sơn 1418-1427 đánh bại quân Minh, chấm dứt ách đô hộ của nhà Minh, khôi phục nền độc lập dân tộc và mở ra thời kì phát triển mới của Đại Việt.

B. Chấm dứt tình trạng chia cắt đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc.

Phương án B không đúng với ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn vì thời kì này vấn đề chính là ách đô hộ của nhà Minh, không phải tình trạng chia cắt đất nước.

Câu 16. Chọn A

Sau năm 2015, ASEAN tiếp tục phát triển, tăng cường liên kết, nâng cao vị thế và mở rộng quan hệ với các đối tác bên ngoài. Tuy nhiên, sự phát triển kinh tế giữa các nước thành viên vẫn còn chênh lệch, chưa thể nói là phát triển đồng đều.

A. Sự phát triển đồng đều về kinh tế của các nước thành viên.

Đây là nội dung không phản ánh đúng triển vọng của Cộng đồng ASEAN.

Câu 17. Chọn B

Đầu thế kỉ XXI, quan hệ quốc tế vừa có xu thế hòa bình, hợp tác, phát triển, vừa tồn tại cạnh tranh, mâu thuẫn, xung đột cục bộ.

B. Các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh vừa hợp tác.

A sai vì không thể nói hòa bình được giữ vững tuyệt đối.
C sai vì mâu thuẫn lợi ích không tự động được hóa giải.
D sai vì xung đột tôn giáo, sắc tộc vẫn tồn tại.

Câu 18. Chọn D

Trong những năm 1951-1953, quân dân Việt Nam mở nhiều chiến dịch tiến công, trong đó Chiến dịch Thượng Lào năm 1953 góp phần tiếp tục giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.

D. Chiến dịch Thượng Lào.

A thuộc năm 1972.
B thuộc năm 1950.
C thuộc năm 1975.

Câu 19. Chọn B

Thực tiễn công cuộc Đổi mới cho thấy đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế, là nhân tố mở đường cho sự phát triển đất nước.

B. Xác định đổi mới tư duy là nhân tố mở đường cho sự phát triển đất nước.

A sai vì ngoại lực quan trọng nhưng không phải nhân tố quyết định.
C sai vì không đề cao chủ nghĩa cá nhân.
D sai vì Đổi mới ở Việt Nam trước hết là đổi mới kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới chính trị.

Câu 20. Chọn D

Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua tháng 1-1924 đã hoàn tất về mặt pháp lí quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

D. Hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên Xô.

A thuộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
B không đúng vì các nước Cộng hòa Xô viết đã ra đời trước đó.
C không liên quan trực tiếp đến Hiến pháp Liên Xô năm 1924.

Câu 21. Chọn B

Trong giai đoạn 1954-1975, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhằm tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân tiến bộ thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

B. Tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.

A không đúng giai đoạn.
C là sự kiện sau này.
D Việt Nam gia nhập WTO năm 2007.

Câu 22. Chọn B

Đoạn tư liệu nêu rõ Hồ Chí Minh là một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

B. Đảng Cộng sản Pháp.

Câu 23. Chọn C

Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Hồ Chí Minh có vai trò truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy nhiên, Người không phải là người "lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản và giải phóng dân tộc trên thế giới".

C. Lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản và giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 24. Chọn B

Trong quá trình chuẩn bị về tổ chức cho cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên năm 1925. Đây là tổ chức tiền thân, chuẩn bị cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.

B. Thành lập tổ chức tiền thân cho sự ra đời của một chính đảng vô sản.

PHẦN II.

Câu 1

a) Đúng

Bảng tư liệu nêu các nội dung đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, xây dựng kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế. Đây là nội dung đường lối đổi mới kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Đáp án: Đúng.

b) Sai

Quá trình Đổi mới có sự điều chỉnh về phương thức thực hiện, cơ chế quản lí, chính sách phát triển cho phù hợp với tình hình mới. Tuy nhiên, Việt Nam không thay đổi mục tiêu cơ bản của cách mạng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Vì ý này nói "thay đổi mục tiêu" nên chưa chính xác.

Đáp án: Sai.

c) Đúng

Đường lối đổi mới kinh tế của Đảng thể hiện rõ chủ trương gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, đồng thời mở rộng kinh tế đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Đáp án: Đúng.

d) Sai

Từ năm 1986 đến năm 1995, trọng tâm là đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước. Chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nổi bật từ giai đoạn 1996-2006.

Vì vậy không thể nói chủ trương chung của cả giai đoạn 1986-2006 là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đáp án: Sai.

Câu 2

a) Đúng

Đoạn tư liệu cho thấy sau Chiến tranh thế giới thứ hai vừa có sự đối đầu Đông - Tây, vừa có sự hình thành các tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế. Điều đó phản ánh quan hệ quốc tế sau năm 1945 có sự đan xen giữa xung đột và hợp tác.

Đáp án: Đúng.

b) Đúng

Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh và trật tự hai cực, Việt Nam có điều kiện tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, các lực lượng tiến bộ trên thế giới trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc.

Đáp án: Đúng.

c) Sai

Liên hợp quốc, IMF, WB, GATT là các tổ chức mang tính toàn cầu hoặc thúc đẩy hợp tác kinh tế toàn cầu, không phải biểu hiện của xu thế liên kết khu vực.

Đáp án: Sai.

d) Đúng

Đoạn tư liệu nêu rõ thời kì này chứng kiến sự ra đời của các quốc gia mới và phong trào giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ. Vì vậy, đây là một trong những biến động quan trọng của thế giới sau năm 1945.

Đáp án: Đúng.

Câu 3

a) Sai

Sự kết hợp giữa ngoại giao của Đảng, Nhà nước và nhân dân không phải là xu hướng tập trung hóa quyền lực hay loại bỏ tính linh hoạt. Ngược lại, đó là sự phối hợp nhiều lực lượng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của đối ngoại Việt Nam.

Đáp án: Sai.

b) Đúng

Đoạn tư liệu khẳng định ngoại giao nhân dân đã góp phần làm cho nhân dân thế giới hiểu, đồng tình, ủng hộ Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến cứu nước.

Đáp án: Đúng.

c) Sai

Ý này đúng ở phần "đường lối đối ngoại toàn diện", nhưng sai ở chỗ nói ngoại giao Nhà nước đóng vai trò chủ đạo trong việc định hướng chiến lược phát triển đất nước. Đường lối đối ngoại đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, các lực lượng ngoại giao phối hợp với nhau, không nên tuyệt đối hóa vai trò của ngoại giao Nhà nước như ý đã nêu.

Đáp án: Sai.

d) Sai

Công tác đối ngoại của Đảng phục vụ mục tiêu cách mạng trong từng thời kì, không chỉ giới hạn ở việc "tìm kiếm sự giúp đỡ đối với công cuộc giải phóng dân tộc". Sau năm 1975 và trong thời kì Đổi mới, đối ngoại còn phục vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, hội nhập và phát triển đất nước.

Đáp án: Sai.

Câu 4

a) Sai

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đã chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, nhưng không thể nói đã chấm dứt tất cả các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam, vì sau năm 1975 đất nước vẫn còn phải đối mặt với các cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới.

Đáp án: Sai.

b) Đúng

Thắng lợi năm 1975 đã hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, bảo vệ thành quả xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và tạo tiền đề để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đáp án: Đúng.

c) Sai

Cuộc kháng chiến kết thúc năm 1975 đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ. Tuy nhiên, thống nhất đất nước về mặt nhà nước và các phương diện khác còn được tiếp tục thực hiện sau đó, đặc biệt qua Tổng tuyển cử năm 1976.

Vì ý này nói "thống nhất đất nước về mọi mặt" nên chưa chính xác.

Đáp án: Sai.

d) Sai

Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước kết thúc thắng lợi bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, không phải bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968.

Đáp án: Sai.